

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2023/HS-ST.
Ngày 26/10/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Đáng.

Ông Mai Thanh Chúc.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đào, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST - HS, ngày 25 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 10 năm 2023 đối với:

Bị cáo Thạch Trí T, sinh ngày 25/5/1966, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch X, sinh năm 1925 (đã chết) và bà Thạch Thị S, sinh năm 1932 (đã chết); vợ tên Trần Thị Sô P, sinh năm 1972, con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2002. Anh, chị, em ruột gồm có 08 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1952, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Có án tích, ngày 09/5/1996 bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang xử phạt 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân (đã được xóa án tích). Bị bắt tạm giam từ ngày 03/7/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Bà Thạch Thị Mỹ L, sinh ngày 18/3/1971. Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Thạch Thị Ca N, sinh năm 1977. Có mặt.

Bà Trần Thị Sô P, sinh năm 1972. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người làm chứng:

- Ông Thạch M, sinh năm 1973. Có mặt.

- Anh Thạch Minh T1, sinh năm 1999. Có mặt.

- Chị Thạch Thị Bô T2, sinh năm 1986. Có mặt.

- Bà Trần Thị Lệ H, sinh năm 1973. Vắng mặt, không lý do.

- Chị Thạch Thị Mai T3, sinh năm 1975. Vắng mặt, không lý do.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người phiên dịch: Ông Kim Na R, nguyên Cán bộ phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cầu Ngang. Có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm: Một cục bê tông màu xám, kích thước lớn nhất 17 cm, kích thước nhỏ nhất 04 cm, trọng lượng 0,46kg.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 22/5/2023, bà Thạch Thị Ca N là em ruột của bà Thạch Thị Mỹ L cùng ngụ ấp B, xã H, huyện C dọn chuồng bò phía sau nhà, sau đó bà N một mình đem phân bò đi đổ phơi trên phần đất của ông Thạch D, ngụ ấp B, xã H tiếp giáp ranh đất chuồng bò của bị cáo Thạch Trí T, lúc này bà N bị người khác (không xác định ai) ném cục đá trúng vùng trán một cái gây thương tích nhẹ, bà N kể lại sự việc cho bà L nghe. Lúc này bà L nhìn thấy bị cáo đang dọn vệ sinh chuồng bò phía sau nhà bị cáo, do có mâu thuẫn từ trước nên bà L nghĩ người ném đá trúng bà N là bị cáo nên bà L chửi lớn tiếng về phía bị cáo, từ đó bà L và bị cáo xảy ra mâu thuẫn cự cãi, hai bên có hành động khiêu khích và thách thức đánh nhau.

Lúc này khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc cự cãi bị cáo từ trong chuồng bò đi đến hàng rào lưới B40 giáp đất ông D, bị cáo nhặt một cục bê tông màu xám, kích thước lớn nhất 17 cm, kích thước nhỏ nhất 04 cm, trọng lượng 460 gam (0,46kg), nhặt xong bị cáo cầm cục bê tông bằng tay phải, đứng cạnh hàng rào lưới B40 cách vị trí bà L đứng khoảng 4,5 mét, bị cáo đưa cục bê tông lên ném thẳng về phía bà L một cái trúng vào mạn sườn trái gây thương tích làm gãy cung sau xương sườn 8, 9 bên trái, ném xong bị cáo đi vào trong nhà, còn bà L la lớn “thằng T ném đá trúng người tao”, sau đó được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đ.

Ngày 25/5/2023, bà L có làm đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Thạch Trí T, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 201/2023/KLTTCT-TTPY ngày 14/6/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh T kết luận thương tích của bà Thạch Thị Mỹ L: Gãy cung sau xương sườn 8-9 bên trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Thạch Thị Mỹ L tại thời điểm giám định là: 04% (Bốn phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương trên người của nạn nhân Thạch Thị Mỹ L là:

- Do ngoại lực tác động trực tiếp.
- Vật gây ra thương tích trên là: Vật tày cứng.
- Hướng từ trái sang phải.
- Cục bê tông màu xám, kích thước lớn nhất 17cm, kích thước nhỏ nhất 04cm, trọng lượng 460 gam có thể gây ra được thương tích trên người của bà Thạch Thị Mỹ L.

Ngày 03/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Thạch Trí T về tội Cố ý gây thương tích và ra lệnh bắt tạm giam phục vụ công tác điều tra.

Ngày 09/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, vật chứng đã quản lý và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Thạch Thị Mỹ L yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí tổng cộng là 23.311.482 đồng, bị cáo tác động vợ bị cáo là bà Trần Thị Sô P bồi thường được số tiền 1.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 53/CT-VKS-HS, ngày 25/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Thạch Trí T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch Trí T khai nhận: Bị cáo và bà Thạch Thị Mỹ L có mâu thuẫn với nhau từ trước. Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 22/5/2023, tại ấp B, xã H, huyện C bà L nghi ngờ bị cáo là người ném đá trúng em ruột bà tên Thạch Thị Ca N nên bà L chửi lớn tiếng về phía bị cáo, từ đó tiếp tục xảy ra mâu thuẫn chửi và cự cãi thách thức lẫn nhau. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo có hành vi dùng tay phải cầm cục bê tông màu xám, kích thước lớn nhất 17cm, kích thước nhỏ nhất 04 cm, trọng lượng 0,46kg ném trúng bà L một cái, trúng vào mạn sườn trái gây thương tích làm gãy cung sau xương sườn 8, 9 bên trái. Bị cáo thống nhất Bản kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Thạch Thị Mỹ L là 04%. Vụ việc xảy ra bị cáo nhận thấy có lỗi, bà L cũng có lỗi khi chửi xúc phạm bị cáo.

Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị hại bà Thạch Thị Mỹ L trình bày: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 22/5/2023 bị cáo cầm cục bê tông đứng cạnh hàng rào lưới B40 cách vị trí bà đứng khoảng 4,5 mét, bị cáo ném cục bê tông trúng vào mạn sườn trái của bà gây

thương tích gây cung sau xương sườn 8, 9 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%. Trong vụ việc này bà nhận thấy cũng có 01 phần lỗi với bị cáo, nay bà giữ nguyên đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Về trách nhiệm hình sự bà yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật, về trách nhiệm dân sự bà nhận được số tiền bồi thường là 1.000.000 đồng, nay yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp 22.311.482 đồng. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa bà Trần Thị Sô P trình bày: Bà là vợ của bị cáo, sau khi sự việc xảy ra bị cáo có tác động bà bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà L số tiền 1.000.000 đồng, nay bà đồng ý bồi thường số tiền này và không yêu cầu bị cáo phải trả lại. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- *Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thạch Trí T phạm tội “Cố ý gây thương tích”, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại bà Thạch Thị Mỹ L số tiền 22.311.482 đồng. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Thạch Trí T nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận có hành vi cầm cục bê tông màu xám, kích thước lớn nhất 17cm, kích thước nhỏ nhất 04cm, trọng lượng 0,46kg ném trúng bà L một cái trúng vào mạn sườn trái, làm gãy cung sau xương sườn 8, 9 bên trái gây thương tích với tỷ lệ thương tật 04 %, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thạch Trí T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án; người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 22/5/2023, bà Thạch Thị Ca N là em ruột của bà Thạch Thị Mỹ L cùng ngụ ấp B, xã H, huyện C dọn chuồng bò phía sau nhà, sau đó bà N một mình đem phân bò đi đổ phơi trên phần đất của ông Thạch D, ngụ ấp B, xã H tiếp giáp ranh đất chuồng bò của bị cáo Thạch Trí T, lúc này bà N bị người khác (không xác định ai) ném cục đá trúng vùng trán một cái gây thương tích nhẹ, bà N kể lại sự việc cho bà L nghe. Lúc này bà L nhìn thấy bị cáo đang dọn vệ sinh chuồng bò phía sau nhà bị cáo, do có mâu thuẫn từ trước nên bà L nghĩ người ném đá trúng bà N là bị cáo nên bà L

chửi lớn tiếng về phía bị cáo, từ đó bà L và bị cáo xảy ra mâu thuẫn cự cãi, hai bên có hành động khiêu khích và thách thức đánh nhau.

Lúc này khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc cự cãi bị cáo từ trong chuồng bò đi đến hàng rào lưới B40 giáp đất ông D, bị cáo nhặt một cục bê tông màu xám, kích thước lớn nhất 17 cm, kích thước nhỏ nhất 04 cm, trọng lượng 460 gam (0,46kg), nhặt xong bị cáo cầm cục bê tông bằng tay phải, đứng cạnh hàng rào lưới B40 cách vị trí bà L đứng khoảng 4,5 mét, bị cáo đưa cục bê tông lên ném thẳng về phía bà L một cái trúng vào mạn sườn trái gây thương tích làm gãy cung sau xương sườn 8, 9 bên trái, ném xong bị cáo đi vào trong nhà, còn bà L la lớn “thằng T ném đá trúng người tao”, sau đó được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đ.

Ngày 25/5/2023, bà Thạch Thị Mỹ L có làm đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Thạch Trí T.

Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 201/2023/KLTTCT-TTPY ngày 14/6/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh T kết luận thương tích của Thạch Thị Mỹ L: Gãy cung sau xương sườn 8-9 bên trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Thạch Thị Mỹ L tại thời điểm giám định là: 04% (Bốn phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương trên người của nạn nhân Thạch Thị Mỹ L là:

- Do ngoại lực tác động trực tiếp.
- Vật gây ra thương tích trên là: Vật tày cứng.
- Hướng từ trái sang phải.
- Cục bê tông màu xám, kích thước lớn nhất 17cm, kích thước nhỏ nhất 04cm, trọng lượng 460 gam có thể gây ra được thương tích trên người của bà Thạch Thị Mỹ L.

Ngày 09/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, vật chứng đã quản lý và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa bị hại bà Thạch Thị Mỹ L vẫn giữ nguyên đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Thạch Trí T.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thạch Trí T phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đều phải xử lý theo quy định pháp luật. Trong vụ án này xuất phát nguyên nhân bị hại bà L cho rằng bị cáo là người ném cục đá vào người bà N (em ruột bà L) trúng vùng trán gây thương tích nhẹ, từ đó giữa bà L và bị cáo mới xảy ra mâu thuẫn cự cãi, hai bên có hành động khiêu khích và thách thức đánh nhau, bị cáo bực tức trong cơn nóng giận liền nhặt một cục bê tông màu xám, kích thước lớn nhất 17cm, kích thước nhỏ nhất 04cm, trọng lượng 460gam (0,46kg), bị cáo cầm cục bê tông bằng tay phải, đứng cạnh hàng rào lưới B40 cách vị trí bà L đứng khoảng 4,5m, bị cáo ném thẳng về phía bà L một cái trúng vào mạn sườn trái làm gãy cung sau xương sườn 8, 9 bên trái gây thương tích với tỷ lệ thương tật 04%, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tác động người thân khắc phục một phần bồi thường thiệt hại; bị hại có một phần lỗi trong vụ án này. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo nhận thức và biết rõ cục bê tông màu xám, kích thước lớn nhất 17 cm, kích thước nhỏ nhất 04 cm, trọng lượng 460 gam (0,46kg) là vật rắn chắc, là hung khí nguy hiểm, khi ném trúng vào cơ thể con người sẽ gây thương tích, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội đến cùng với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, thể hiện bị cáo bất chấp, xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác, thích dùng bạo lực để xử lý vụ việc, gây ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết của vụ án, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2]. Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại bà Thạch Thị Mỹ L yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 22.311.482 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường. Xét thấy sự thỏa thuận giữa bà L và bị cáo là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

[3]. Về xử lý vật chứng gồm: Một cục bê tông màu xám, kích thước lớn nhất 17 cm, kích thước nhỏ nhất 04 cm, trọng lượng 0,46 kg. Bị cáo đã sử dụng vật chứng này để làm công cụ gây thương tích cho bị hại. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Thạch Trí T có nghĩa vụ nộp theo quy định pháp luật.

[5]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Trí T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch Trí T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 03 tháng 7 năm 2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 588, 590 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Thạch Trí T bồi thường cho bà Thạch Thị Mỹ L số tiền là 22.311.482 (*Hai mươi hai triệu, ba trăm mười một nghìn, bốn trăm tám mươi hai đồng*).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một cục bê tông màu xám, kích thước lớn nhất 17 cm, kích thước nhỏ nhất 04 cm, trọng lượng 0,46 kg.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch Trí T nộp 200.000 đồng án phí.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch Trí T nộp 1.115.574 đồng án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; các điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm